

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2010/QĐ-UBND

Đông Hà, ngày 28 tháng 5 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 05/2009/TTLT/BKHĐT-BNV ngày 05 tháng 8 năm 2009 của Bộ Kế hoạch- Đầu tư và Bộ Nội vụ Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về lĩnh vực kế hoạch và đầu tư thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch- Đầu tư và Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Cường

QUY ĐỊNH
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN
VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 12/2010/QĐ-UBND
ngày 28 tháng 5 năm 2010 của UBND tỉnh)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Quảng Trị, có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về kế hoạch và đầu tư, gồm: Tổng hợp về quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội; tổ chức thực hiện và đề xuất về cơ chế chính sách quản lý kinh tế- xã hội trên địa bàn tỉnh; đầu tư trong nước, đầu tư nước ngoài ở địa phương; quản lý nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), nguồn viện trợ phi Chính phủ; đấu thầu; đăng ký kinh doanh trong phạm vi địa phương; tổng hợp và thống nhất quản lý các vấn đề về doanh nghiệp, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; tổ chức cung ứng các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của UBND tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật về lĩnh vực kế hoạch và đầu tư và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

1. Trình UBND tỉnh

1.1. Dự thảo quy hoạch tổng thể, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 05 năm và hàng năm của tỉnh; bố trí kế hoạch vốn đầu tư thuộc ngân sách của địa phương; kế hoạch xúc tiến đầu tư của tỉnh; các cân đối chủ yếu về kinh tế- xã hội của tỉnh; trong đó có cân đối tích lũy và tiêu dùng, cân đối vốn đầu tư phát triển, cân đối tài chính;

1.2. Dự thảo chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội theo Nghị quyết của HĐND tỉnh và chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch tháng, quý, 6 tháng, năm để báo cáo UBND tỉnh điều hành, phối hợp việc thực hiện các cân đối chủ yếu về kinh tế- xã hội của tỉnh;

1.3. Dự thảo chương trình, kế hoạch sắp xếp, đổi mới phát triển doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý; cơ chế quản lý và chính sách hỗ trợ đối với việc sắp

xếp doanh nghiệp nhà nước và phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc các thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh;

1.4. Dự thảo các quyết định, chỉ thị; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật, phân cấp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

1.5. Dự thảo các văn bản về danh mục các dự án đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài cho từng kỳ kế hoạch và điều chỉnh trong trường hợp cần thiết;

1.6. Dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể về tiêu chuẩn chức danh đối với cấp Trưởng, cấp Phó phòng Phòng Tài chính- Kế hoạch thuộc UBND thành phố, huyện, thị xã (Gọi tắt là cấp huyện) sau khi thống nhất ý kiến với Sở Tài chính.

2. Trình Chủ tịch UBND tỉnh

2.1. Dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND tỉnh về lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở;

2.2. Dự thảo quyết định thành lập, sát nhập, chia tách, tổ chức lại, giải thể các tổ chức, đơn vị thuộc Sở theo quy định của pháp luật;

2.3. Cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh theo phân cấp.

3. Giúp Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thông tin, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về lĩnh vực kế hoạch và đầu tư; tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các chính sách, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt.

4. Về Quy hoạch và kế hoạch

4.1. Công bố và chịu trách nhiệm hướng dẫn các Sở, ban, ngành, địa phương tổ chức thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh sau khi đã được phê duyệt theo quy định;

4.2. Quản lý và điều hành một số lĩnh vực về thực hiện kế hoạch được UBND tỉnh giao;

4.3. Hướng dẫn các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng quy hoạch, kế hoạch phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội chung của tỉnh đã được phê duyệt;

4.4. Phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán ngân sách tỉnh và phân bổ ngân sách cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tỉnh.

5. Về Đầu tư trong nước và nước ngoài

5.1. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng kế hoạch và bố trí mức vốn đầu tư phát triển cho từng chương trình, dự án thuộc ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý phù hợp với tổng mức đầu tư và cơ cấu đầu tư theo ngành, lĩnh vực.

5.2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ban, ngành có liên quan thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn đầu tư phát triển của các chương trình, dự án đầu tư trên địa bàn; giám sát đầu tư cộng đồng theo quy định của pháp luật;

5.3. Làm đầu mối tiếp nhận, kiểm tra, thanh tra, giám sát, thẩm định, thẩm tra các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh;

5.4. Quản lý các hoạt động đầu tư trong nước và đầu tư trực tiếp nước ngoài vào địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư theo kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt; hướng dẫn thủ tục đầu tư theo thẩm quyền.

6. Về Quản lý vốn ODA và các nguồn viện trợ phi Chính phủ

6.1. Vận động, thu hút, điều phối quản lý nguồn vốn ODA và các nguồn viện trợ phi Chính phủ của tỉnh; hướng dẫn các Sở, ban, ngành xây dựng danh mục và nội dung các chương trình sử dụng nguồn vốn ODA và các nguồn viện trợ phi Chính phủ; tổng hợp danh mục các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và các nguồn viện trợ phi Chính phủ trình UBND tỉnh phê duyệt và báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

6.2. Đánh giá thực hiện các chương trình dự án ODA và các nguồn viện trợ phi Chính phủ; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh xử lý những vấn đề vướng mắc trong việc bố trí vốn đối ứng, giải ngân thực hiện các dự án ODA và các nguồn viện trợ phi Chính phủ có liên quan đến nhiều Sở, ban, ngành và các địa phương; định kỳ tổng hợp báo cáo về tình hình và hiệu quả thu hút, sử dụng nguồn vốn ODA và các nguồn viện trợ phi Chính phủ.

7. Về Quản lý đấu thầu

7.1. Thẩm định và chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản trình UBND tỉnh về hoạt động đấu thầu theo quy định của pháp luật;

7.2. Hướng dẫn, theo dõi, giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về đấu thầu và tổng hợp tình hình thực hiện các dự án đấu thầu đã được phê duyệt và tình hình thực hiện công tác đấu thầu theo quy định.

8. Về Doanh nghiệp, đăng ký kinh doanh

8.1. Thẩm định và chịu trách nhiệm về các đề án thành lập, sắp xếp, tổ chức lại doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý; tổng hợp tình hình sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước và tình hình phát triển các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác;

8.2. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về thủ tục đăng ký kinh doanh; đăng ký tạm ngừng kinh doanh; cấp mới, bổ sung, thay đổi, cấp lại và thu hồi giấy chứng

nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện trên địa bàn thuộc thẩm quyền của Sở; phối hợp với các ngành liên quan kiểm tra, theo dõi, tổng hợp tình hình và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm sau đăng ký kinh doanh của các doanh nghiệp tại địa phương; thu thập, lưu trữ và quản lý thông tin về đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật.

9. Về Kinh tế tập thể và kinh tế tư nhân

9.1. Đầu mối tổng hợp, đề xuất các mô hình và cơ chế, chính sách, kế hoạch phát triển, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch, cơ chế, chính sách phát triển và hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh;

9.2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan giải quyết các vướng mắc về cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tập thể và kinh tế tư nhân có tính chất liên ngành;

9.3. Đầu mối phối hợp với các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước nghiên cứu, tổng kết kinh nghiệm, xây dựng các chương trình, dự án trợ giúp, thu hút vốn và các nguồn lực phục vụ kinh tế tập thể và kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh;

9.4. Định kỳ lập báo cáo theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi UBND tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, cơ quan ngang Bộ có liên quan về tình hình phát triển kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh.

10. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư theo quy định của pháp luật và sự phân công hoặc ủy quyền của UBND tỉnh.

11. Chịu trách nhiệm hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực kế hoạch và đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Sở đối với phòng Tài chính- Kế hoạch thuộc UBND tỉnh cấp huyện.

12. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực được giao.

13. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm và chống lãng phí.

14. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, tài chính, tài sản, thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của UBND tỉnh; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Sở và phát triển nguồn nhân lực ngành Kế hoạch và đầu tư ở địa phương.

15. Tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của UBND tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

16. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao theo quy định của pháp luật.

Chương II

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Sở

1.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư có Giám đốc và 03 Phó Giám đốc;

1.2. Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước UBND, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở; chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định;

1.3. Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở;

1.4. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do cơ quan có thẩm quyền ban hành và theo các quy định của nhà nước về quản lý cán bộ công chức;

1.5. Việc điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Cơ cấu tổ chức

2.1. Văn phòng (Bao gồm: Công tác tổ chức, cán bộ);

2.2. Thanh tra;

2.3. Đăng ký kinh doanh;

2.4. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ:

- Phòng Tổng hợp;
- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Phòng Công thương;
- Phòng Văn hóa- Xã hội;
- Phòng Thẩm định;
- Phòng Kinh tế đối ngoại.

Điều 4. Biên chế

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định biên chế hành chính, sự nghiệp hàng năm của Sở trong tổng số biên chế của tỉnh.

2. Giám đốc Sở bố trí cán bộ, công chức, viên chức của Sở căn cứ vào vị trí, chức năng, nhiệm vụ công việc; chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức, viên chức nhà nước theo quy định và khả năng, năng lực của cán bộ, công chức, viên chức.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 5. Điều khoản thi hành

Căn cứ bản Quy định này, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư ban hành Quy chế làm việc; quy định về chức năng nhiệm vụ quyền hạn của Văn phòng, Thanh tra, phòng Đăng ký kinh doanh và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh xem xét để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.